

Số 20 -CTr/ĐU

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

**Thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 19/5/2026 của Bộ Chính trị,
Chương trình hành động số 21-CTrHĐ/TU ngày 01/6/2026 của Thành ủy
và Chương trình hành động số 23-CTrHĐ/ĐU ngày 16/6/2026 của Đảng ủy
UBND Thành phố về xây dựng và phát triển Thành phố Hồ Chí Minh
trong kỷ nguyên mới**

Thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 19/5/2026 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển Thành phố Hồ Chí Minh trong kỷ nguyên mới (*sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 09-NQ/TW*); Chương trình hành động số 21-CTrHĐ/TU ngày 01/6/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW (*sau đây gọi tắt là Chương trình hành động số 21-CTrHĐ/TU*); Chương trình hành động số 23-CTrHĐ/ĐU ngày 16/6/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW và Chương trình hành động số 21-CTrHĐ/TU (*sau đây gọi tắt là Chương trình hành động số 23-CTrHĐ/ĐU*); Quyết định số 4241/QĐ-UBND ngày 13/7/2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình hành động số 21-CTrHĐ/TU ngày 01/6/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố; Căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn lần thứ V, nhiệm kỳ 2025 - 2030¹, Chiến lược phát triển Tổng Công ty giai đoạn 2026 - 2030² và tình hình thực tiễn,

Ban Chấp hành Đảng bộ Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn xây dựng Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW, như sau:

I. QUAN ĐIỂM

1. Quán triệt sâu sắc và tổ chức thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, hiệu quả Nghị quyết số 09-NQ/TW, Chương trình hành động số 21-CTrHĐ/TU và Chương trình hành động số 23-CTrHĐ/ĐU; gắn việc thực hiện với Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Tổng Công ty lần thứ V, nhiệm kỳ 2025 - 2030, Chiến lược phát triển Tổng Công ty giai đoạn 2026 - 2030 và các chương trình hành động chuyên đề của

¹ Nghị quyết số 01-NQ/ĐU ngày 30/6/2026.

² Chiến lược số 61/TCT-HĐTV ngày 27/3/2026.

Đảng ủy Tổng Công ty³, bảo đảm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tiễn.

2. Phát huy vai trò của doanh nghiệp nhà nước chủ lực trong lĩnh vực cấp nước Thành phố; xác định bảo đảm an ninh nguồn nước, an ninh hạ tầng cấp nước và cung cấp nước sạch an toàn, liên tục, ổn định cho Nhân dân Thành phố là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, xuyên suốt. Kết hợp hài hòa giữa thực hiện nhiệm vụ chính trị với nâng cao hiệu quả sản xuất - kinh doanh, bảo toàn và phát triển vốn nhà nước, thực hiện trách nhiệm xã hội và phục vụ ngày càng tốt hơn nhu cầu của khách hàng.

3. Đổi mới mạnh mẽ tư duy phát triển, phương thức lãnh đạo, mô hình quản trị và tổ chức hoạt động; lấy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao làm động lực chủ yếu; phát huy, huy động, phân bổ và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, nâng cao năng suất lao động, năng lực cạnh tranh và khả năng thích ứng, tạo nền tảng phát triển nhanh, bền vững.

4. Xây dựng Đảng bộ đoàn kết gương mẫu trong sạch, vững mạnh toàn diện, tiêu biểu về năng lực lãnh đạo mới, sáng tạo, kỷ luật là sức chiến đấu; phát huy trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu. Triển khai thực hiện hiệu quả Kết luận số 14-KL/TW ngày 22/9/2021 của Bộ Chính trị và Nghị định số 73/2023/NĐ-CP ngày 29/9/2023 của Chính phủ quy định về khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm về những ích chung. Tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; phát huy dân chủ, sức mạnh đoàn kết và vai trò của các tổ chức đoàn thể trong thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu

- Xây dựng Đảng bộ Tổng Công ty trong sạch, vững mạnh toàn diện; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên; phát huy vai trò hạt nhân chính trị của tổ chức đảng trong doanh nghiệp nhà nước.

³ Chương trình hành động số 04-CTr/ĐU ngày 24/7/2025 về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, đồng thời trên cơ sở đúc kết thực tiễn hiện nay về hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong toàn Tổng Công ty;

- Chương trình hành động số 06-CTr/ĐU ngày 05/9/2025 về “Đảm bảo an ninh, an toàn cấp nước, sẵn sàng ứng phó biến đổi khí hậu, ô nhiễm môi trường, nguồn nước”;

- Chương trình hành động số 07-CTr/ĐU ngày 05/9/2025 về “Phát triển hoàn thiện hệ thống cấp nước”;

- Chương trình hành động số 08-CTr/ĐU ngày 05/9/2025 về “Chuyển đổi số mạnh mẽ hoạt động cấp nước thành phố, nâng cao năng lực quản trị, quản lý kỹ thuật, xây dựng hệ thống cấp nước thông minh”;

- Chương trình hành động số 09-CTr/ĐU ngày 05/9/2025 về “Xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao, xây dựng văn hóa doanh nghiệp hướng đến môi trường làm việc văn minh, chuyên nghiệp”.

- Phát huy vai trò của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn là doanh nghiệp nhà nước chủ lực trong lĩnh vực cấp nước; bảo đảm an ninh nguồn nước, an ninh hạ tầng cấp nước và cung cấp nước sạch an toàn, liên tục, ổn định; phát triển hệ thống cấp nước đồng bộ, hiện đại, thông minh, bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu và yêu cầu phát triển Thành phố.

- Đổi mới mô hình tăng trưởng trên nền tảng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; nâng cao hiệu quả sản xuất - kinh doanh, quản trị doanh nghiệp, năng suất lao động, hiệu quả quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước và các nguồn lực; phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, xây dựng văn hóa doanh nghiệp và không ngừng nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng.

- Phân đấu đến năm 2030 xây dựng Tổng Công ty phát triển bền vững, quản trị hiện đại, công nghệ tiên tiến, nguồn nhân lực chất lượng cao, giữ vững vai trò chủ lực trong lĩnh vực cấp nước, đóng góp thiết thực, hiệu quả vào sự nghiệp xây dựng và phát triển Thành phố Hồ Chí Minh trong kỷ nguyên mới.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2030

- Duy trì tỷ lệ 100% hộ dân trong phạm vi quản lý được tiếp cận và sử dụng nước sạch đạt tiêu chuẩn.

- Phân đấu đưa tỷ lệ nước thất thoát, thất thu xuống dưới 12%.

- Nâng tổng công suất thiết kế của toàn hệ thống cấp nước, hướng tới đạt 2.900.000 m³/ngày, góp phần nâng cao năng lực dự phòng, bảo đảm an ninh, an toàn và đáp ứng nhu cầu cấp nước phục vụ phát triển Thành phố.

- Hoàn thành chuyển đổi 100% dịch vụ cấp nước đủ điều kiện sang hình thức cung cấp trực tuyến; từng bước hoàn thiện hệ sinh thái dịch vụ khách hàng số, cơ sở dữ liệu khách hàng tập trung và phương thức quản trị, chăm sóc khách hàng hiện đại, đồng bộ trong toàn Tổng Công ty.

- Hoàn thành xây dựng nền tảng quản trị số và dữ liệu số dùng chung; đẩy mạnh ứng dụng trí tuệ nhân tạo, phân tích dữ liệu và các công nghệ số trong quản trị, điều hành, quản lý hệ thống cấp nước, hoạt động sản xuất - kinh doanh và phục vụ khách hàng.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền và cụ thể hóa Nghị quyết số 09-NQ/TW

Tổ chức học tập, quán triệt sâu sắc Nghị quyết số 09-NQ/TW và các chương trình hành động của cấp trên đến cán bộ, đảng viên và người lao động bằng các hình thức phù hợp, thiết thực, hiệu quả; tạo sự thống nhất cao về nhận thức và hành động trong toàn Đảng bộ. Tập trung làm rõ những quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ,

giải pháp chủ yếu về xây dựng và phát triển Thành phố Hồ Chí Minh trong kỷ nguyên mới; nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, trách nhiệm của Đảng bộ và Tổng Công ty trong thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an ninh nguồn nước, cung cấp nước sạch an toàn, liên tục, ổn định và phát triển hệ thống cấp nước phục vụ khách hàng, góp phần xây dựng và phát triển Thành phố.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến nội dung Nghị quyết gắn với tuyên truyền kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị, sản xuất - kinh doanh và công tác xây dựng Đảng của Tổng Công ty. Phát huy hiệu quả các kênh thông tin, truyền thông nội bộ; kịp thời phát hiện, tuyên truyền, biểu dương, nhân rộng các mô hình mới, cách làm hay, sáng kiến, giải pháp hiệu quả. Tăng cường nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận trong cán bộ, đảng viên và người lao động; chủ động định hướng thông tin, tạo sự thống nhất, đồng thuận trong quá trình tổ chức thực hiện.

Các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc căn cứ chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tiễn chủ động rà soát, cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 09-NQ/TW, Chương trình hành động số 21-CTrHĐ/TU ngày 01/6/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố, Chương trình hành động số 23-CTrHĐ/ĐU ngày 16/6/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố và Chương trình hành động này vào nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác, chương trình kiểm tra, giám sát và nhiệm vụ hằng năm; thường xuyên theo dõi, kiểm điểm, đánh giá kết quả thực hiện trong sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ, bảo đảm Nghị quyết được triển khai đồng bộ, thực chất, hiệu quả.

2. Lãnh đạo bảo đảm an ninh nguồn nước, cấp nước an toàn, liên tục, ổn định, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của Nhân dân Thành phố

Xác định bảo đảm an ninh nguồn nước, an ninh hạ tầng cấp nước và cung cấp nước sạch an toàn, liên tục, ổn định là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, xuyên suốt, thể hiện trách nhiệm của doanh nghiệp nhà nước chủ lực trong lĩnh vực cấp nước đối với sự phát triển bền vững và chất lượng cuộc sống của Nhân dân Thành phố. Tiếp tục lãnh đạo thực hiện đồng bộ, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp theo Chương trình hành động số 06-CTr/ĐU của Đảng ủy Tổng Công ty về bảo đảm an ninh nguồn nước và cấp nước an toàn trong tình hình mới⁴.

Tăng cường lãnh đạo công tác bảo vệ an ninh, an toàn nguồn nước và hệ thống cấp nước; chủ động nghiên cứu, đánh giá, dự báo những tác động của biến đổi khí hậu, ô nhiễm môi trường, thiên tai, sự cố kỹ thuật và các nguy cơ an ninh phi truyền thống đối với hoạt động cấp nước. Thường xuyên rà soát, cập nhật, hoàn thiện các

⁴ Mục tiêu: nâng cao năng lực hệ thống cấp nước; bảo đảm an ninh, an toàn, cung cấp nước sạch liên tục, ổn định, chất lượng; chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, ô nhiễm nguồn nước và các tình huống sự cố; từng bước hiện đại hóa, hướng tới hệ thống cấp nước thông minh. Nhiệm vụ và giải pháp: (1) cấp nước an toàn; (2) quy hoạch và phát triển hệ thống cấp nước; (3) bảo đảm an ninh nguồn nước, nâng cao chất lượng nước, ứng phó biến đổi khí hậu; (4) hiện đại hóa, ứng dụng công nghệ, AI và chuyển đổi số trong quản lý vận hành; (5) tăng cường truyền thông, phối hợp và huy động nguồn lực bảo vệ nguồn nước, hệ thống cấp nước

phương án, kịch bản phòng ngừa, ứng phó và khắc phục sự cố; nâng cao năng lực dự phòng, điều tiết, kết nối liên thông và khả năng chống chịu của hệ thống, hạn chế thấp nhất nguy cơ gián đoạn hoạt động cấp nước ảnh hưởng đến đời sống Nhân dân và hoạt động sản xuất - kinh doanh của Thành phố.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý, vận hành hệ thống cấp nước; tăng cường kiểm soát chất lượng nước trong toàn bộ quá trình từ khai thác, xử lý, truyền tải đến phân phối; thực hiện nghiêm các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật, bảo đảm chất lượng nước cung cấp cho khách hàng. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số và các giải pháp quản lý hiện đại trong giám sát, điều hành, kiểm soát chất lượng nước, áp lực, lưu lượng và tình trạng vận hành hệ thống.

Triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp giảm thất thoát, thất thu nước theo hướng bền vững, khoa học, gắn với ứng dụng công nghệ, quản trị dữ liệu và nâng cao trách nhiệm của các đơn vị; phấn đấu đến năm 2030 đưa tỷ lệ nước thất thoát, thất thu xuống dưới 12%. Tiếp tục duy trì tỷ lệ 100% hộ dân trong phạm vi quản lý được tiếp cận và sử dụng nước sạch đạt quy chuẩn kỹ thuật; không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ, đổi mới phương thức phục vụ theo hướng lấy người dân, khách hàng làm trung tâm, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao về chất lượng cuộc sống và sự phát triển của Thành phố trong giai đoạn mới.

3. Lãnh đạo đầu tư, phát triển hệ thống cấp nước đồng bộ, hiện đại, bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu và yêu cầu phát triển Thành phố trong kỷ nguyên mới

Tiếp tục lãnh đạo thực hiện đồng bộ, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp theo Chương trình hành động số 07-CTr/ĐU của Đảng ủy Tổng Công ty về đầu tư, phát triển hệ thống cấp nước Thành phố⁵. Gắn phát triển hệ thống cấp nước với quy hoạch, định hướng phát triển kinh tế - xã hội, không gian đô thị, dân cư và hạ tầng kỹ thuật của Thành phố, bảo đảm đồng bộ, hiện đại, bền vững và có tầm nhìn dài hạn.

Tập trung lãnh đạo rà soát, hoàn thiện và tổ chức thực hiện hiệu quả chiến lược, kế hoạch đầu tư phát triển hệ thống cấp nước; ưu tiên các chương trình, dự án trọng điểm, có tính chiến lược, tạo động lực phát triển và nâng cao năng lực bảo đảm an ninh, an toàn cấp nước. Đẩy nhanh tiến độ đầu tư phát triển nguồn nước, công suất cấp nước, hệ thống truyền tải, phân phối và các công trình hạ tầng thiết yếu; nâng tổng công suất thiết kế toàn hệ thống hướng tới đạt 2.900.000 m³/ngày,

⁵ Mục tiêu: Phát triển hệ thống cấp nước Thành phố theo hướng an toàn, thông minh, hiện đại, đồng bộ và bền vững; bảo đảm cung cấp nước sạch liên tục, ổn định; nâng cao năng lực dự phòng, khả năng chống chịu, chất lượng phục vụ và hiệu quả sản xuất kinh doanh. Đến năm 2030, nâng công suất hệ thống lên 2,9 triệu m³/ngày, duy trì 100% hộ dân được cấp nước sạch, giảm tỷ lệ thất thoát nước xuống dưới 12%. Nhiệm vụ và giải pháp: Tập trung huy động nguồn lực đầu tư; tháo gỡ các điểm nghẽn về thể chế, quy hoạch và cơ chế phối hợp; đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, AI, IoT, Big Data và chuyển đổi số; phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; tăng cường nghiên cứu, đổi mới sáng tạo và nâng cao hiệu quả quản lý, vận hành hệ thống cấp nước

gắn với nâng cao năng lực dự phòng, điều tiết, kết nối liên thông giữa các khu vực, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, đô thị hóa và nâng cao chất lượng cuộc sống của Nhân dân Thành phố.

Tiếp tục đầu tư nâng cấp, mở rộng, hiện đại hóa hệ thống cấp nước; nâng cao khả năng kết nối, liên thông, điều tiết và dự phòng giữa các khu vực. Chú trọng phát triển hệ thống theo hướng linh hoạt, an toàn, thông minh, tiết kiệm tài nguyên, năng lượng và thích ứng với biến đổi khí hậu; từng bước ứng dụng các giải pháp xanh, công nghệ tiên tiến và mô hình quản lý hiện đại trong đầu tư, xây dựng, quản lý tài sản và vận hành hệ thống.

Đổi mới phương thức đầu tư theo hướng có trọng tâm, trọng điểm; nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị, thẩm định, quyết định và tổ chức thực hiện các chương trình, dự án; tăng cường kiểm soát tiến độ, chất lượng, chi phí và hiệu quả đầu tư. Chủ động rà soát, tháo gỡ hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách, quy hoạch, thủ tục đầu tư và nguồn lực thực hiện; bảo đảm các chương trình, dự án được triển khai đồng bộ, đúng quy định và phát huy hiệu quả.

Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong quản lý đầu tư, quản lý tài sản, giám sát, vận hành hệ thống cấp nước; tăng cường thu thập, kết nối, khai thác dữ liệu phục vụ công tác dự báo, lập kế hoạch đầu tư và ra quyết định. Chủ động huy động, phân bổ và sử dụng hiệu quả các nguồn lực; tăng cường phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan, tạo nền tảng phát triển hệ thống cấp nước Thành phố đồng bộ, hiện đại, bền vững, đáp ứng yêu cầu phát triển trong kỷ nguyên mới.

4. Lãnh đạo đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao hiệu quả sản xuất - kinh doanh trên nền tảng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Tập trung lãnh đạo đổi mới mô hình tăng trưởng, phương thức quản trị và tổ chức sản xuất - kinh doanh theo hướng hiện đại, hiệu quả, dựa trên khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và dữ liệu; tạo chuyển biến rõ nét về năng suất, chất lượng, hiệu quả hoạt động và năng lực cạnh tranh của Tổng Công ty. Gắn đổi mới mô hình tăng trưởng với đổi mới quản trị doanh nghiệp, cải cách hành chính, phát triển nguồn nhân lực, nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng và từng bước xây dựng hệ thống cấp nước thông minh, hiện đại.

4.1. Nâng cao hiệu quả sản xuất - kinh doanh, năng suất lao động

Lãnh đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao hiệu quả sản xuất - kinh doanh gắn với thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị; nâng cao năng lực phân tích, dự báo, quản trị, điều hành, kiểm soát chi phí và sử dụng hiệu quả các nguồn lực. Tiếp tục rà soát, cải tiến, chuẩn hóa quy trình quản lý và sản xuất - kinh doanh; đẩy mạnh

phân cấp, phân quyền gắn với kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực, trách nhiệm giải trình và trách nhiệm của người đứng đầu.

Nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả hoạt động trên cơ sở đổi mới công nghệ, phương thức tổ chức công việc, cải tiến quy trình, phát triển nguồn nhân lực và chuyển đổi số. Tăng cường ứng dụng dữ liệu trong phân tích, dự báo, xây dựng kế hoạch và hỗ trợ ra quyết định; từng bước hình thành phương thức quản trị, điều hành dựa trên dữ liệu, nâng cao khả năng thích ứng trước những biến động và yêu cầu phát triển mới.

Tiếp tục đổi mới phương thức cung cấp dịch vụ theo hướng hiện đại, chuyên nghiệp, công khai, minh bạch, thuận tiện, lấy khách hàng làm trung tâm. Rà soát, chuẩn hóa, đơn giản hóa quy trình, thủ tục; rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ, nâng cao chất lượng phục vụ và mức độ hài lòng của khách hàng; gắn nâng cao hiệu quả sản xuất - kinh doanh với thực hiện trách nhiệm xã hội và phục vụ ngày càng tốt hơn nhu cầu của Nhân dân Thành phố.

4.2. Phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

Tiếp tục lãnh đạo thực hiện đồng bộ, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp theo Chương trình hành động số 04-CTr/ĐU của Đảng ủy Tổng Công ty về phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo⁶; xác định khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo là động lực quan trọng thúc đẩy đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả hoạt động và năng lực cạnh tranh của Tổng Công ty.

Ưu tiên nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao và làm chủ công nghệ tiên tiến trong bảo vệ nguồn nước, xử lý nước, quản lý, vận hành hệ thống cấp nước, giảm thất thoát, thất thu nước, tiết kiệm năng lượng, quản lý tài sản và nâng cao chất lượng dịch vụ. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ đo đếm thông minh, khai thác hiệu quả dữ liệu từ đồng hồ nước đọc số từ xa và các hệ thống giám sát, điều hành nhằm tạo nền tảng thu thập, kết nối, khai thác dữ liệu phục vụ quản lý, vận hành, phân tích, dự báo nhu cầu sử dụng nước, phát hiện bất thường và nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng.

Thúc đẩy nghiên cứu, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, phân tích dữ liệu và các công nghệ mới vào hoạt động quản trị, điều hành, sản xuất - kinh doanh và phục vụ khách hàng. Từng bước ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong số hóa, quản lý, khai thác hồ sơ, tổng hợp, phân tích dữ liệu, xây dựng báo cáo, hỗ trợ ra quyết định và nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ; gắn ứng dụng trí tuệ nhân tạo với xây dựng,

⁶ Mục tiêu: Đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, xây dựng SAWACO trở thành doanh nghiệp số, doanh nghiệp cấp nước thông minh, hiện đại, an toàn, hiệu quả và bền vững. Nhiệm vụ và giải pháp: hoàn thiện cơ chế; phát triển hạ tầng cấp nước và hạ tầng số; xây dựng dữ liệu dùng chung; ứng dụng AI, IoT, Big Data; phát triển nhân lực chất lượng cao; bảo đảm an toàn thông tin và tăng cường hợp tác, chuyển giao công nghệ; khuyến khích đổi mới sáng tạo, đào tạo nhân lực, mở rộng hợp tác trong và ngoài nước.

hoàn thiện kho dữ liệu tập trung, bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin và an ninh dữ liệu.

Tiếp tục hoàn thiện cơ chế khuyến khích nghiên cứu khoa học, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật và đổi mới sáng tạo; tạo điều kiện để cán bộ, kỹ sư và người lao động nghiên cứu, đề xuất, thử nghiệm, ứng dụng các giải pháp mới vào thực tiễn. Tăng cường hợp tác với các cơ sở nghiên cứu, đào tạo, doanh nghiệp công nghệ và các đối tác trong nước, quốc tế; từng bước hình thành hệ sinh thái và văn hóa đổi mới sáng tạo trong toàn Tổng Công ty.

4.3. Đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển doanh nghiệp số và dịch vụ số

Tiếp tục lãnh đạo thực hiện đồng bộ, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp theo Chương trình hành động số 08-CTr/ĐU của Đảng ủy Tổng Công ty về đẩy mạnh chuyển đổi số⁷; lấy dữ liệu làm nền tảng, người dân và khách hàng làm trung tâm, khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo làm động lực; từng bước hình thành doanh nghiệp số, quản trị số, hệ thống cấp nước thông minh và hệ sinh thái dịch vụ khách hàng số.

Tập trung xây dựng, hoàn thiện nền tảng quản trị số và dữ liệu số dùng chung; tăng cường kết nối, tích hợp, chuẩn hóa, đồng bộ, chia sẻ và khai thác hiệu quả dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, phần mềm nghiệp vụ và các đơn vị trong toàn Tổng Công ty. Phấn đấu đến năm 2030 hoàn thành nền tảng quản trị số và dữ liệu số dùng chung; đẩy mạnh ứng dụng trí tuệ nhân tạo, phân tích dữ liệu và các công nghệ số trong quản trị, điều hành, quản lý hệ thống cấp nước, hoạt động sản xuất - kinh doanh và phục vụ khách hàng.

Đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản lý, vận hành hệ thống cấp nước; tiếp tục phát triển, hoàn thiện các hệ thống giám sát, điều hành, tích hợp dữ liệu và ứng dụng phân tích thông minh. Khai thác hiệu quả dữ liệu từ các hệ thống kỹ thuật, đồng hồ nước thông minh và các nền tảng số; nâng cao năng lực giám sát, điều hành mạng lưới, quản lý tài sản, giảm thất thoát, thất thu nước và từng bước xây dựng hệ thống cấp nước thông minh.

Đẩy mạnh chuyển đổi phương thức cung cấp dịch vụ khách hàng sang môi trường số; rà soát, chuẩn hóa, đơn giản hóa quy trình, thủ tục và biểu mẫu; tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử, hợp đồng điện tử, chữ ký số, ký điện tử và xác thực điện tử. Phấn đấu hoàn thành chuyển đổi 100% dịch vụ cấp nước đủ điều kiện sang hình thức trực tuyến toàn trình, tạo điều kiện để khách hàng thực hiện giao dịch, theo dõi tiến độ và nhận kết quả trên môi trường số.

⁷ Mục tiêu: Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng; xây dựng Đảng bộ và Tổng Công ty trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu quả, phát triển bền vững. Nhiệm vụ: lãnh đạo thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị, sản xuất kinh doanh; đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và hiệu quả quản trị; tăng cường kiểm tra, giám sát.

Từng bước xây dựng, hoàn thiện hệ sinh thái dịch vụ khách hàng số, cơ sở dữ liệu khách hàng và hệ thống quản lý quan hệ khách hàng tập trung, bảo đảm kết nối, liên thông với các hệ thống nghiệp vụ, tổng đài và nền tảng số có liên quan. Nghiên cứu, ứng dụng trí tuệ nhân tạo và các công nghệ phù hợp trong tiếp nhận, tư vấn, phân loại, hỗ trợ xử lý yêu cầu, phân tích và dự báo nhu cầu của khách hàng, góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ.

Đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản trị nội bộ; tiếp tục hoàn thiện các hệ thống quản lý nhân sự, tài chính - kế toán, văn phòng điện tử, quản lý dữ liệu tổng hợp, đào tạo trực tuyến và các nền tảng phục vụ quản trị, điều hành. Từng bước xử lý hồ sơ, công việc trên môi trường số; tăng cường liên thông, đồng bộ dữ liệu, giảm giấy tờ, rút ngắn thời gian xử lý và nâng cao chất lượng, hiệu quả ra quyết định.

Tăng cường xây dựng hệ thống báo cáo quản trị, bảng điều hành số phục vụ theo dõi, giám sát, đánh giá kết quả hoạt động; nâng cao năng lực quản trị, điều hành dựa trên dữ liệu. Gắn chuyển đổi số với cải cách hành chính, đổi mới quy trình, nâng cao hiệu quả hoạt động và sử dụng các nguồn lực.

Tăng cường bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin và an ninh dữ liệu; thường xuyên rà soát, đánh giá, kiểm tra an toàn, bảo mật hệ thống; chủ động phát hiện, cảnh báo, phòng ngừa và khắc phục các nguy cơ, điểm yếu, lỗ hổng bảo mật. Phát triển nguồn nhân lực số, nâng cao nhận thức, trách nhiệm và kỹ năng số của cán bộ, đảng viên, người lao động; xây dựng văn hóa số, tạo nền tảng để chuyển đổi số thực sự trở thành động lực phát triển Tổng Công ty.

5. Lãnh đạo huy động, quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn lực phục vụ phát triển Tổng Công ty và Thành phố

Tập trung lãnh đạo huy động, phân bổ, quản lý và sử dụng hiệu quả vốn, tài sản, đất đai, cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật, nguồn nhân lực, khoa học, công nghệ, dữ liệu và các nguồn lực hợp pháp khác; gắn việc huy động, quản lý và sử dụng nguồn lực với thực hiện nhiệm vụ chính trị, Chiến lược phát triển Tổng Công ty giai đoạn 2026 - 2030 và yêu cầu xây dựng, phát triển Thành phố trong kỷ nguyên mới.

Tăng cường lãnh đạo quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước bảo đảm đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch; nâng cao chất lượng công tác quản lý tài chính, đầu tư, phân bổ nguồn lực và quản trị rủi ro. Ưu tiên bố trí nguồn lực cho các chương trình, dự án trọng điểm, có tính chiến lược, tạo động lực phát triển, nâng cao năng lực bảo đảm an ninh, an toàn cấp nước và hiệu quả hoạt động của Tổng Công ty.

Thực hiện nghiêm các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và quy chế, quy định nội bộ về quản lý tài chính, đầu tư, mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản; tăng cường công khai, minh bạch, kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực và

trách nhiệm giải trình. Nâng cao trách nhiệm của cấp ủy, người đứng đầu và cán bộ quản lý trong quản lý, sử dụng nguồn lực; chủ động phòng ngừa, phát hiện, xử lý các hành vi gây thất thoát, lãng phí, tiêu cực.

Phát huy giá trị của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và dữ liệu như những nguồn lực mới cho phát triển. Tập trung xây dựng, chuẩn hóa, kết nối, tích hợp và khai thác hiệu quả các cơ sở dữ liệu, kho dữ liệu dùng chung; ưu tiên nguồn lực phù hợp cho phát triển hạ tầng số, các hệ thống thông tin, nền tảng quản trị số, an ninh mạng, an toàn thông tin và các chương trình, dự án ứng dụng khoa học, công nghệ có khả năng tạo chuyển biến rõ nét về năng suất, chất lượng và hiệu quả hoạt động.

Chủ động nghiên cứu, đề xuất các giải pháp huy động, đa dạng hóa nguồn lực đầu tư phù hợp với quy định; tăng cường hợp tác, liên kết để huy động nguồn lực về vốn, khoa học, công nghệ, tri thức và kinh nghiệm quản trị. Đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; nâng cao hiệu quả quản lý, phân bổ và sử dụng các nguồn lực, tạo nền tảng vững chắc để Tổng Công ty phát triển nhanh, bền vững và đóng góp hiệu quả vào sự phát triển Thành phố.

6. Lãnh đạo phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, xây dựng văn hóa doanh nghiệp, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người lao động

Tiếp tục lãnh đạo thực hiện đồng bộ, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp theo Chương trình hành động số 09-CTr/ĐU của Đảng ủy Tổng Công ty về phát triển nguồn nhân lực và xây dựng văn hóa doanh nghiệp⁸; xác định con người là trung tâm, chủ thể, nguồn lực quan trọng nhất và động lực của quá trình phát triển.

Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, người lao động có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức, tinh thần trách nhiệm, trình độ chuyên môn, năng lực quản trị hiện đại, kỹ năng số, khả năng đổi mới sáng tạo và ý thức phục vụ Nhân dân. Tiếp tục đổi mới công tác tuyển dụng, bố trí, sử dụng, đánh giá, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực; chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, chuyên gia, kỹ sư, công nhân lành nghề và nguồn nhân lực chất lượng cao trong các lĩnh vực then chốt.

Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, chuyên gia, kỹ sư và người lao động có năng lực nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ, quản trị dữ liệu, trí tuệ nhân tạo, an ninh mạng và chuyển đổi số. Tăng cường đào tạo kỹ năng số, kỹ năng khai thác, sử dụng các hệ thống thông tin và công nghệ mới; xây dựng

⁸ Mục tiêu: Xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao, cơ cấu hợp lý, đáp ứng yêu cầu đổi mới và phát triển bền vững; xây dựng văn hóa doanh nghiệp, môi trường làm việc văn minh, chuyên nghiệp; nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành. Nhiệm vụ, giải pháp: Tập trung phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; kiện toàn tổ chức bộ máy; đẩy mạnh đào tạo, hợp tác, ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số; xây dựng văn hóa doanh nghiệp, quảng bá thương hiệu và hoàn thiện thể chế, quy chế quản lý nội bộ.

đội ngũ nhân lực có khả năng thích ứng với phương thức quản trị, sản xuất - kinh doanh và cung cấp dịch vụ trên môi trường số.

Tiếp tục hoàn thiện cơ chế đánh giá, bố trí, sử dụng và chính sách đối với cán bộ, người lao động theo hướng công khai, minh bạch, gắn với vị trí việc làm, kết quả, chất lượng và hiệu quả thực hiện nhiệm vụ. Có cơ chế phù hợp để phát hiện, thu hút, trọng dụng, đào tạo và phát huy đội ngũ cán bộ, chuyên gia, người lao động có năng lực, trình độ chuyên môn cao, tư duy đổi mới và khả năng dẫn dắt các lĩnh vực trọng yếu.

Xây dựng văn hóa doanh nghiệp trở thành nền tảng tinh thần và sức mạnh nội sinh của Tổng Công ty; xây dựng môi trường làm việc kỷ cương, trách nhiệm, chuyên nghiệp, đoàn kết, sáng tạo, nhân văn và phát triển bền vững. Gắn xây dựng văn hóa doanh nghiệp với xây dựng văn hóa số, văn hóa đổi mới sáng tạo, đạo đức nghề nghiệp, tinh thần trách nhiệm và ý thức phục vụ khách hàng.

Quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, sức khỏe, điều kiện và môi trường làm việc của người lao động; thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở, tăng cường đối thoại, kịp thời giải quyết những kiến nghị, nguyện vọng chính đáng của người lao động. Xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ; tạo động lực để người lao động yên tâm công tác, phát huy năng lực, sáng tạo, gắn bó và đóng góp cho sự phát triển bền vững của Tổng Công ty.

7. Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; đổi mới phương thức lãnh đạo, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ Tổng Công ty

Tập trung xây dựng Đảng bộ Tổng Công ty trong sạch, vững mạnh toàn diện; phát huy vai trò hạt nhân chính trị của tổ chức đảng trong doanh nghiệp nhà nước. Gắn công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng với thực hiện nhiệm vụ chính trị, đổi mới quản trị, nâng cao hiệu quả hoạt động và phát triển bền vững Tổng Công ty; bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, xuyên suốt của Đảng đối với các lĩnh vực hoạt động trọng yếu.

7.1. Công tác chính trị, tư tưởng, đạo đức

Tăng cường xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức; kiên định nền tảng tư tưởng, mục tiêu, lý tưởng của Đảng; nâng cao bản lĩnh chính trị, ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ khách hàng của cán bộ, đảng viên. Đổi mới nội dung, phương thức giáo dục chính trị, tư tưởng; nâng cao chất lượng nắm bắt, phân tích, dự báo, định hướng tư tưởng và dư luận trong cán bộ, đảng viên, người lao động.

Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; thực hiện hiệu quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với xây dựng, thực hiện chuẩn mực đạo đức

cách mạng, văn hóa doanh nghiệp và trách nhiệm nêu gương. Phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ chủ chốt và người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ, giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống và xây dựng đoàn kết nội bộ.

7.2. Công tác tổ chức xây dựng Đảng, cán bộ và đảng viên

Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các tổ chức đảng; bảo đảm mô hình tổ chức đảng phù hợp với tổ chức, hoạt động của Tổng Công ty. Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và chất lượng đội ngũ cấp ủy viên; phát huy vai trò của tổ chức đảng trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị và xây dựng doanh nghiệp phát triển bền vững.

Xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý có phẩm chất, năng lực, uy tín, tư duy đổi mới, năng lực quản trị hiện đại và khả năng tổ chức thực hiện nhiệm vụ. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng, luân chuyển cán bộ; gắn công tác cán bộ của Đảng với xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, chuyên gia và nguồn nhân lực chất lượng cao của Tổng Công ty.

Nâng cao chất lượng công tác quản lý, giáo dục, rèn luyện, phân công nhiệm vụ và đánh giá đảng viên. Chú trọng tạo nguồn, bồi dưỡng, phát triển đảng viên trong lực lượng lao động trực tiếp, cán bộ trẻ, đoàn viên ưu tú, kỹ sư, chuyên gia và người lao động có trình độ chuyên môn cao; gắn phát triển số lượng với nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên.

7.3. Công tác kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

Nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng; tăng cường kiểm tra, giám sát tổ chức đảng, đảng viên, nhất là cấp ủy viên và người đứng đầu trong việc chấp hành nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

Tập trung kiểm tra, giám sát những lĩnh vực trọng yếu, nhạy cảm, dễ phát sinh vi phạm, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; tăng cường kiểm soát quyền lực, trách nhiệm giải trình và trách nhiệm của người đứng đầu. Phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa công tác kiểm tra, giám sát của Đảng với kiểm soát nội bộ và hoạt động thanh tra, kiểm toán, pháp chế của doanh nghiệp.

Kiên quyết, kiên trì phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; đẩy mạnh xây dựng văn hóa liêm chính, thực hành tiết kiệm, công khai, minh bạch trong hoạt động của Tổng Công ty. Tăng cường phòng ngừa, chủ động phát hiện, xử lý nghiêm

vi phạm; theo dõi, đôn đốc thực hiện đầy đủ, kịp thời các kết luận, kiến nghị sau kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán.

7.4. Công tác dân vận và phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể

Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân vận; thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở; tăng cường đối thoại, lắng nghe, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng và kịp thời giải quyết những kiến nghị chính đáng của cán bộ, đảng viên và người lao động. Gắn công tác dân vận với thực hiện nhiệm vụ chính trị, chăm lo đời sống người lao động, xây dựng văn hóa doanh nghiệp và nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng.

Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đối với Công đoàn, Đoàn Thanh niên; tạo điều kiện để các tổ chức đoàn thể đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, phát huy vai trò đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động; tham gia giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng đơn vị.

Đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, phong trào “Dân vận khéo”, lao động sáng tạo, cải tiến kỹ thuật, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các hoạt động vì cộng đồng. Phát huy vai trò xung kích, sáng tạo của đoàn viên, thanh niên và sức mạnh đoàn kết của người lao động trong thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình hành động.

7.5. Đổi mới phương thức lãnh đạo của cấp ủy, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ và đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số trong công tác Đảng

Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của cấp ủy theo hướng khoa học, dân chủ, sâu sát thực tiễn, rõ trọng tâm, rõ trách nhiệm và rõ kết quả; nâng cao năng lực dự báo, hoạch định chủ trương và tổ chức thực hiện. Rà soát, bổ sung, hoàn thiện quy chế làm việc, quy chế phối hợp và các quy định có liên quan, bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của Đảng đồng thời phát huy vai trò, trách nhiệm, tính chủ động của Hội đồng thành viên, Ban Tổng Giám đốc và các tổ chức đoàn thể.

Đổi mới việc xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện nghị quyết, chương trình, kế hoạch của cấp ủy theo hướng thiết thực, khả thi, gắn với nhiệm vụ chính trị và tình hình thực tiễn. Tăng cường theo dõi, kiểm tra, giám sát, đôn đốc, đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời sơ kết, tổng kết, điều chỉnh, bổ sung các chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp phù hợp.

Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, bảo đảm tính lãnh đạo, tính giáo dục, tính chiến đấu; thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình. Gắn nội dung sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ với

nhiệm vụ chính trị, hoạt động sản xuất - kinh doanh, công tác xây dựng Đảng và những vấn đề thực tiễn đặt ra tại cơ quan, đơn vị⁹.

Đẩy mạnh cải cách hành chính và chuyển đổi số trong công tác Đảng; rà soát, chuẩn hóa, đơn giản hóa quy trình, nâng cao chất lượng công tác tham mưu, tổng hợp và phục vụ cấp ủy. Tăng cường ứng dụng các nền tảng số, cơ sở dữ liệu và công cụ số trong lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành, theo dõi nhiệm vụ và chế độ thông tin, báo cáo; từng bước hình thành phương thức làm việc khoa học, hiện đại, hiệu quả trên môi trường số.

Tăng cường bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin, an ninh dữ liệu và bảo vệ bí mật của Đảng, Nhà nước trong quá trình chuyển đổi số. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm, kỹ năng số của cán bộ, đảng viên; phát huy vai trò của người đứng đầu trong đổi mới phương thức lãnh đạo, cải cách hành chính và chuyển đổi số, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu và hiệu quả hoạt động của toàn Đảng bộ.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Đảng ủy Tổng Công ty .

Lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện việc quán triệt, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện Chương trình hành động; bảo đảm đồng bộ với Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Tổng Công ty lần thứ V, nhiệm kỳ 2025 - 2030, Chiến lược phát triển Tổng Công ty giai đoạn 2026 - 2030 và các chương trình, kế hoạch có liên quan.

Định kỳ nghe báo cáo, kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện; kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết khó khăn, vướng mắc; tổ chức sơ kết, tổng kết và điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với tình hình thực tiễn.

2. Hội đồng thành viên Tổng Công ty

Căn cứ Chương trình hành động, cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp vào chiến lược, kế hoạch phát triển, kế hoạch sản xuất - kinh doanh, đầu tư và các chương trình, đề án, dự án thuộc thẩm quyền.

Tăng cường quản lý, giám sát việc huy động, phân bổ, sử dụng vốn, tài sản nhà nước và các nguồn lực; bảo đảm công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định; định kỳ báo cáo Đảng ủy Tổng Công ty kết quả thực hiện.

⁹ Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ thực hiện theo Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 23/7/2025 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ trong giai đoạn mới và Hướng dẫn số 42-HD/BTCTW ngày 28/10/2025 của Ban Tổ chức Trung ương về thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 23/7/2025 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ trong giai đoạn mới.

3. Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty

Tổ chức cụ thể hóa Chương trình hành động thành các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án và nhiệm vụ sản xuất - kinh doanh; xác định rõ mục tiêu, tiến độ, nguồn lực, sản phẩm và trách nhiệm thực hiện.

Chỉ đạo, điều hành, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao; kịp thời xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo, đề xuất giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh; thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo.

4. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Tổng Công ty

Tham mưu đưa nội dung thực hiện Chương trình hành động vào chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa và hằng năm.

Tăng cường kiểm tra, giám sát các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu trong việc tổ chức thực hiện; chú trọng những nhiệm vụ trọng tâm, lĩnh vực dễ phát sinh vi phạm, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các kết luận, kiến nghị sau kiểm tra, giám sát và định kỳ báo cáo Đảng ủy Tổng Công ty.

5. Tổ Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy Tổng Công ty

Tham mưu tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết số 09-NQ/TW và Chương trình hành động; hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các tổ chức đảng trực thuộc thực hiện.

Chủ động nắm bắt tình hình tư tưởng, định hướng tuyên truyền, tạo sự thống nhất, đồng thuận; kịp thời phát hiện, tuyên truyền, nhân rộng các mô hình mới, cách làm hay, điển hình tiên tiến. Tham mưu thực hiện công tác dân vận và Quy chế dân chủ ở cơ sở gắn với thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình hành động.

6. Công đoàn và Đoàn Thanh niên Tổng Công ty

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện phù hợp; tuyên truyền, vận động đoàn viên, người lao động tích cực tham gia thực hiện Chương trình hành động.

Phát huy vai trò trong các phong trào thi đua, lao động sáng tạo, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, xây dựng văn hóa doanh nghiệp và các hoạt động vì cộng đồng; tham gia xây dựng Đảng, xây dựng doanh nghiệp theo quy định.

7. Các tổ chức đảng trực thuộc Đảng bộ Tổng Công ty

Tổ chức quán triệt, tuyên truyền và cụ thể hóa Chương trình hành động phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, tình hình thực tiễn của đơn vị; đưa các nội dung có

liên quan vào nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác, chương trình kiểm tra, giám sát và sinh hoạt cấp ủy, chi bộ.

Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời báo cáo, đề xuất giải quyết khó khăn, vướng mắc và thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

Trên đây là Chương trình hành động của Đảng ủy Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV về thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 19/5/2026 của Bộ Chính trị, Chương trình hành động số 21-CTrHĐ/TU ngày 01/6/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố, Chương trình hành động số 23-CTrHĐ/ĐU ngày 16/6/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố về xây dựng và phát triển Thành phố Hồ Chí Minh trong kỷ nguyên mới. Đảng ủy Tổng Công ty yêu cầu các cơ quan, đơn vị, tổ chức đảng và tổ chức đoàn thể căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao nghiêm túc tổ chức thực hiện Chương trình hành động. Trong quá trình thực hiện, trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc cần điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ, giải pháp, kịp thời báo cáo Đảng ủy Tổng Công ty xem xét, chỉ đạo.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Thành ủy,
- Ban Thường vụ Đảng ủy UBNDTP,
- Các CQ tham mưu, giúp việc Đảng ủy UBNDTP,
- UV BCH Đảng bộ, UV UBKT Đảng ủy TCT,
- HĐTV, Ban TGD, Ban Kiểm soát TCT,
- Công đoàn, Đoàn TN TCT,
- Các Phòng ban Khối Tham mưu TCT,
- Các tổ chức đảng trực thuộc,
- Lưu Đảng ủy.

T/M BAN CHẤP HÀNH
BÍ THƯ

Dương Hồng Nhân